

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 154/2025/HS-ST
Ngày: 07 - 05 - 2025

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;
2. Ông Trần Đình Thừa.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phùng Kim Ngân, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Vương, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2025 tại Hội trường A, Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 127/2025/TLST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 150/2025/QĐXXST-HS ngày 21/4/2025 đối với bị cáo:

1. Trần Văn D, sinh năm 1988 tại tỉnh Vĩnh Long. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Không; Nơi đã từng sinh sống: Ấp L, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Cao Thị M, sinh năm không rõ và bố không rõ thông tin; bị cáo có 03 anh chị em, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1991; bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giam tại phân trại tạm giam khu vực thành phố D, tỉnh Bình Dương từ ngày 26/6/2024 đến nay. Có mặt

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Hữu S. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trần Văn D là đối tượng nghiện ma túy đã sống lang thang, không nghề nghiệp ổn định, từng cư trú tại ấp L, xã N, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 26/06/2024, tại phòng trọ thuộc khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Trần Văn D sử dụng điện thoại loại Nokia 105, màu đen, gắn sim số 0523091272 gọi vào số điện thoại 0914197789 và gặp người nam giới (Chưa rõ nhân thân, lai lịch), để hỏi mua 500.000 đồng ma túy. D được một

người nam giới hướng dẫn qua điện thoại đi đến khu vực gần chợ “T” thuộc phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương để lấy ma túy. Trên đường đi, D gặp một người quen (D đã gặp trước đó vài lần, nhưng không rõ nhân thân, lai lịch) và nhờ người này chở đến khu vực chợ “” đoạn trước hẻm S đường N, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. D gọi điện thoại cho người bán ma túy và người này hướng dẫn D đi đến điểm hẹn, chờ lấy ma túy nên D nói người bạn của D đứng chờ. Khoảng 10 phút sau, có một người phụ nữ, khoảng 25 tuổi (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) đi bộ đến, đưa cho D một túi rác và nói: “anh ơi bỏ rác giùm em, bên trong có đồ”. D hiểu ý là có ma túy trong túi rác nên đã đưa cho người phụ nữ 500.000 đồng tiền mặt. Duy kiểm tra bên trong bịch rác, thì thấy có 01 khẩu trang bên trong chứa 01 túi nylon miệng kéo dính (được quấn băng keo đen) chứa tinh thể màu trắng. D đeo khẩu trang có giấu túi nylon miệng kéo dính lên mặt để ngụy trang và đem bỏ bịch rác đi, rồi quay lại chỗ người quen của D đang chờ để đi nhờ xe về. D được chở đi một đoạn thì người quen này có việc nên D xuống xe và đi bộ. Đến khoảng 17 giờ 00 phút cùng ngày, khi đi đến trước quán cà phê “Cung Đàn” thuộc đường T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương thì D nhìn thấy lực lượng tuần tra của Công an phường D. Nhận thấy, D có dấu hiệu khả nghi nên lực lượng tuần tra đã tiến hành kiểm tra hành chính. Lúc này, D bỏ khẩu trang xuống đất và lực lượng tuần tra phát hiện 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng và D khai nhận đó là ma túy đá. Nên lực lượng Công an phường D đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa D về trụ sở làm việc. Sau đó, Công an phường D lập hồ sơ chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận giám định số 3103/KL-KTHS(MT) ngày 05/7/2024 của Phòng K - Công an tỉnh B, kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng, gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,3924 gam.

Ngày 05/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, Lệnh tạm giam đối với Trần Văn D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

* Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, gắn sim số 0523091272;
- 01 (Một) bì thư được niêm phong số: 3103/PC09 bên trong chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại, Methamphetamine, có khối lượng: 0,3751 gam, mẫu vật còn lại sau giám định.
- 01 khẩu trang màu trắng xám đã qua sử dụng.

Tại cáo trạng số: 401/CT-VKS-DA ngày 16 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn D, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy”.

* Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, đây là phương tiện do Trần Văn D sử dụng để liên lạc mua ma túy, đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với sim số 0523091272 đã sử dụng để liên lạc mua ma túy và không còn giá trị, đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) bì thư được niêm phong số: 3103/PC09 bên trong chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại, Methamphetamine, có khối lượng: 0,3751 gam, mẫu vật còn lại sau giám định, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) khẩu trang màu trắng xám đã qua sử dụng, không còn giá trị sử dụng đề nghị tịch thu tiêu hủy.

* Đối với người nam giới (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) mà Trần Văn D đã liên lạc qua số điện thoại 0914197789 để mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã tiến hành tra cứu số điện thoại 091419779, xác định chủ số thuê bao trên là của Vũ Phương N (sinh năm 1982; Nơi thường trú: xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Qua xác minh, lấy lời khai của N xác định có sử dụng số điện thoại 0914197789 nhưng trong thời gian sử dụng điện thoại có cho bạn quen biết ngoài xã hội mượn chơi game, không rõ nhân thân lai lịch, không nhớ ngày 26/6/2024 đã đi đâu, làm gì. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau.

* Đối với người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) trực tiếp giao ma túy cho Trần Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã xác minh tại địa điểm xảy ra sự việc mua bán, nhưng không ghi nhận được camera ghi lại hình ảnh vụ việc, không có thông tin nhân thân, lai lịch đối tượng, nên sẽ tiến hành xác minh, xử lý sau.

Trong quá trình điều tra bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố đồng thời bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, lời khai của người tham gia tố tụng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/06/2024, trước quán cà phê “Cung Đàn” thuộc đường T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương, lực lượng Công an phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương bắt quả tang Trần Văn D có hành vi cất dấu 0,3924 gam ma túy, loại Methamphetamine để nhằm mục đích sử dụng. Hành vi cất dấu ma túy để sử dụng của Trần Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng số: 401/CT-VKS-DA ngày 16 tháng 12 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn, hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người nghiện ma túy. Chưa có tiền án, tiền sự.

[7] Về hình phạt:

[7.1] Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, người nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[7.2] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục, cải tạo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Xử lý vật chứng:

8.1] Xét Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, đây là phương tiện do Trần Văn D sử dụng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với sim số 0523091272 đã sử dụng để liên lạc mua ma túy và không còn giá trị, cần tịch thu tiêu hủy;

[8.2] Xét Đối với 01 (Một) bì thư được niêm phong số: 3103/PC09 bên trong chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại, Methamphetamine, có khối lượng: 0,3751 gam, mẫu vật còn lại sau giám định, cần tịch thu tiêu hủy;

[8.3] Xét Đối với 01 (Một) khẩu trang màu trắng xám đã qua sử dụng, không còn giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với người nam giới (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) mà Trần Văn D đã liên lạc qua số điện thoại 0914197789 để mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

thành phố D đã tiến hành tra cứu số điện thoại 091419779, xác định chủ số thuê bao trên là của ông Vũ Phương N (sinh năm 1982; thường trú: xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh). Qua xác minh, lấy lời khai của N xác định N có sử dụng số điện thoại 0914197789 nhưng trong thời gian sử dụng điện thoại cho người bạn quen biết ngoài xã hội mượn điện thoại chơi game, không rõ nhân thân lai lịch, Nam không nhớ ngày 26/6/2024 đã đi đâu, làm gì. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D sẽ tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[10] Đối với người phụ nữ (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) trực tiếp giao ma túy cho Trần Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã xác minh tại địa điểm xảy ra sự việc mua bán, nhưng không ghi nhận được camera ghi lại hình ảnh vụ việc, không có thông tin nhân thân, lai lịch đối tượng, nên sẽ tiến hành xác minh, xử lý sau là phù hợp quy định của pháp luật.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân, mức hình phạt tù đối với bị cáo và xử lý vật chứng phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Văn D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/6/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 sim số 0523091272; 01 (Một) bì thư được niêm phong số: 3103/PC09 bên trong chứa 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, là ma túy loại, Methamphetamine, có khối lượng: 0,3751 gam, mẫu vật còn lại sau giám định; 01 (Một) khẩu trang màu trắng xám đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/12/2024 giữa Công an thành phố D với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

4. Bị cáo Trần Văn D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- Công an tỉnh Bình Dương (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- UBND xã, phường (nơi phát hiện tội phạm);
- Phòng PV 06 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 10 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phân trại tạm giam khu vực TP. Dĩ An (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên